Tạp chí Cộng sản

CƠ QUAN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ພາສາລາວ 中文 ENGLISH ESPAÑOL **ISSN 2734-9071**

VĂN HÓA - XÃ HỘI

Từ luận đề văn hóa của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến xây dựng văn hóa thặng dư sinh thái trong thời đại mới

TS VƯƠNG QUÂN HOÀNG - TS NGUYỄN HỒNG SƠN - TS NGUYỄN MINH HOÀNG

Trung tâm nghiên cứu ISR, Trường Đại học Phenikaa - Nguyên Chánh văn phòng, Hội đồng Lý luận Trung ương - Trung tâm nghiên cứu ISR, Trường Đại học Phenikaa

08:36, ngày 31-12-2023

TCCS - Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24-11-2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu: "Phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra"(1). Xây dựng một hệ thống các giá trị văn hóa có tính toàn cầu đối với vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái, làm cho mọi quốc gia, mọi người hiểu và đánh giá đúng về vai trò của các giá trị văn hóa, đó là yếu tố quyết định thái độ và hành vi ứng xử của con người với môi trường và xã hội nhằm giữ vững một hệ sinh thái cân bằng và bền vững cho tương lai. Đó cũng là mục tiêu phát triển bền vững đất nước mà Đảng và Nhà nước ta hướng đến.

Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và các đại biểu cùng hoà chung điệu xòe Thái tại Lễ đón nhận bằng của UNESCO ghi danh "Nghệ thuật xoè Thái" là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại _Ảnh: TTXVN

Từ luận đề văn hóa của Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng đến mục tiêu phát triển bền vững

Các dữ liệu gần đây đã ghi nhận rằng nhiệt độ toàn cầu liên tục đạt các mức kỷ lục mới. Việc gia tăng nhiệt độ toàn cầu khiến cho các hiện tượng nắng, nóng, hạn hán và cháy rừng... xảy ra thường xuyên và nghiêm trọng hơn, bên cạnh sự gia tăng về tần suất và cường độ của các hiện tượng thời tiết cực đoan, như bão và lũ lụt. Trong khi đó, khoảng 70% lượng nước ngọt được sử dụng trên toàn cầu cho mục đích sản xuất nông nghiệp đang trở nên khan hiếm khiến cho việc bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu trở nên ngày càng đáng báo động. Để đương đầu với các thách thức do khủng hoảng khí hậu và bảo đảm sự sinh tồn của nhân loại, sự tham gia của các quốc gia vào giải quyết các vấn đề toàn cầu trở nên hết sức cấp thiết. Trong nỗ lực đó, việc xây dựng hệ văn hóa có khả năng thích ứng và góp phần giải quyết các vấn đề khí hậu cho dân tộc, quốc gia và đồng thời cũng đóng góp cho nỗ lực chung của toàn cầu trong cuộc chiến với biến đổi khí hậu là cách tiếp cận cốt lõi và cực kỳ quan trọng.

Văn hóa từ lâu đã được các nhà tư tưởng và học giả trên khắp thế giới xem như một tập hợp các hệ giá trị, niềm tin, hành vi và quy tắc cơ bản phổ biến giữa mọi người trong xã hội, tạo ra nền tảng quan trọng góp phần định hình sự phát triển kinh tế - xã hội và chính trị của quốc gia. Trong quá trình vận động lâu dài, văn hóa cũng

chuyển biến, phát triển và thích ứng tốt hơn với những biến đổi của thời cuộc, từ đó giúp cho quốc gia thích nghi và vượt qua các thách thức, khó khăn và thậm chí là tạo nên sự đột phá.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết nội hàm khái niệm văn hóa như sau: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn"(2). Từ năm 1943, Đảng ta công bố Đề cương về văn hóa Việt Nam - văn kiện đầu tiên của Đảng ta về văn hóa. Đến nay, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, quyết định, chỉ thị quan trọng để tập trung xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc, quốc gia trong thời kỳ mới, như Nghị quyết số 04-NQ/HNTW, ngày 14-01-1993, của Hội nghị Trung ương 4 khóa VII *"Về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt"*, Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 16-7-1998, của Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII *"Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9-6-2014, của Hội nghị Trung ương 9 khóa XI *"Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"*. Trong Nghị quyết số 33-NQ/TW, Đảng đã chỉ rõ và nhấn mạnh, "văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội" để "thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc"(3).

Sự coi trọng của Đảng đối với vai trò và sứ mệnh của văn hóa trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước càng được thể hiện mạnh mẽ và rõ ràng hơn thông qua luận đề văn hóa của Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24-11-2021. Theo đó, Tổng Bí thư nhấn mạnh hai giá trị/vai trò cốt lõi của việc thực thi và tôn tạo văn hóa: 1- Sáng tạo nguồn lực nội sinh; 2- Hình thành động lực đột phá. Hai vai trò này của văn hóa được Tổng Bí thư xem là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong nỗ lực thực hiện mục tiêu phát triển của đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045: "Phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra"(4).

Để đạt được mục tiêu phát triển đất nước bền vững, bên cạnh việc phát triển đồng bộ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, còn cần coi trọng bảo vệ

môi trường - đây là một trong những vấn đề sống còn, là tiêu chí của phát triển bền vững. Vì thế, một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đưa ra là "làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư"(4). Có thể thấy, quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về văn hóa cũng bao hàm một cấu thành "giá trị kép" trực tiếp liên quan tới môi trường. Đó là: 1- Văn hóa cần chứa đựng yếu tố môi trường sống bền vững; 2- Sự bền vững của môi trường cần phải được đánh giá ở tầm mức quan trọng như một tiêu chí của văn hóa, của phát triển bao trùm.

Cần xác định văn hóa là nền tảng cho nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho sự phát triển

Trong bài viết "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*", Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh một ý quan trọng: "Chúng ta coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam"(5). Văn hóa có mặt trong nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử tạo nên cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của nước ta ngày nay. Không thể phủ nhận sự đồng hành của văn hóa, sự hiện diện của văn hóa trong các bình diện của đời sống xã hội đã tạo thành sức mạnh nội sinh, vừa là nguồn lực, vừa là thành quả của phát triển. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường"(6).

Trong bối cảnh khủng hoảng về khí hậu và suy thoái môi trường diễn ra trên toàn cầu, các chủ thể sinh tồn phụ thuộc vào hệ sinh thái trái đất, từ cấp độ quốc gia cho đến cấp độ cá nhân đều sẽ phải gánh chịu áp lực thay đổi và thích nghi. Sự tương thích đó có thể được làm rõ qua cách vận hành logic của hệ văn hóa sinh thái. Đó là kết quả của quá trình con người tác động và cải biến giới tự nhiên, được thể hiện ở mọi mặt của đời sống con người. Đó chính là sự kết hợp chặt chẽ giữa ba giá trị chân - thiện - mỹ trong mối quan hệ của con người với tự nhiên. Và chính những đặc điểm của văn hóa sinh thái ở mỗi một dân tộc cũng góp phần tạo nên những giá trị của nền văn hóa ở dân tộc đó. Và ngược lại, chính những bản sắc riêng của một nền văn hóa ở mỗi dân tộc sẽ quyết định không nhỏ tới bản sắc riêng của văn hóa sinh thái của dân tộc đó. Mặc dù trong sự tương thích ấy có thể tồn tại những điểm đáng chú ý về sự khác biệt giá trị văn hóa đặc hữu, nhưng không vì sự khác biệt mà lại "phân ly" về những mục tiêu lớn có tính sinh tồn của

nhân loại. Đó là lý do 193 quốc gia thuộc Đại hội đồng Liên hợp quốc đã đồng thuận với các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDG - Sustainable Development Goals).

Các triết lý kinh doanh và hệ giá trị văn hóa của khối doanh nghiệp từ trước đến nay vẫn thường xem bảo đảm lợi nhuận lớn hơn chi phí, bao gồm cả các khoản thanh toán cho các "ngoại ứng tiêu cực"(7), phát sinh do thiệt hại về môi trường hay chi trả cho tín chỉ carbon(8). Chính vì bị ảnh hưởng bởi "văn hóa thâm hụt sinh thái" này, không ít doanh nghiệp sẽ cố gắng giữ cho chi phí họ phải trả cho các thiệt hại về môi trường thấp hơn thiệt hại thực tế gây ra bằng nhiều cách thức khác nhau, như vận động hành lang, thao túng tài khoản thuế, thực hiện các chiến dịch "tẩy xanh"(9).

Để đạt được mục tiêu phát triển bền vững cả về kinh tế - xã hội - môi trường, cần một hướng tiếp cận mới giúp thay đổi hệ giá trị của xã hội để doanh nghiệp có thể vừa tối ưu hóa lợi nhuận, nhưng cũng vừa có thể bảo đảm tính bền vững cho môi trường, môi sinh. Nói cách khác, cần xây dựng *hệ văn hóa thặng dư sinh thái* trong xã hội, đặc biệt là chủ thể doanh nghiệp, đề cao giá trị của việc giảm tác động tiêu cực của con người đối với môi trường, bảo tồn và phục hồi thiên nhiên. Để hiện thực hóa và duy trì hệ văn hóa thặng dư sinh thái, chúng ta cần một khái niệm mới về lợi nhuận, được đo bằng mức độ hữu ích trong việc chữa lành môi trường, môi sinh và cải thiện các điều kiện cho phát triển bền vững. Theo đó, phải giải quyết tư duy phát triển "duy kinh tế" mà đánh mất hệ giá trị văn hóa. Khi ngày càng hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, Việt Nam sẽ chịu tác động bởi các thay đổi về chính sách của các quốc gia khác và luật quốc tế. Xu hướng áp dụng thuế carbon với hàng nhập khẩu ở các quốc gia phát triển để bảo đảm tính công bằng cho doanh nghiệp nội địa là khó có thể tránh khỏi. Biện pháp điều chỉnh carbon tại biên giới (CBAM) của Liên minh châu Âu (EU) là một ví dụ điển hình. Trong bối cảnh thuế carbon được áp dụng, các doanh nghiệp sẽ phải hạch toán lại lượng phát thải carbon. Khi đó, việc phá rừng nguyên sinh hay rừng trồng đã đủ khả năng trữ carbon không chỉ khiến cho doanh nghiệp và quốc gia mất đi quỹ carbon tự nhiên (lợi thế cạnh tranh tự nhiên của Việt Nam), có khả năng tạo ra giá trị kinh tế, phục vụ phát triển xã hội, mà còn khiến doanh nghiệp bị áp thuế carbon vì các hoạt động gây thâm hụt carbon. Năm 2022, Việt Nam đã mất đi 120 nghìn héc-ta rừng tự nhiên, tương đương với 66,6 triệu tấn CO_2 phát thải, có giá trị hơn 5,5 tỷ ơ-rô nếu tính theo giá thị trường tuân thủ nguyên tắc của EU (83,97 ơ-rô /tấn CO_2). Con số này xấp xỉ gần 12% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các nước EU năm 2022(10). Khi quá trình này xảy ra, sự tăng trưởng sẽ thiếu khả năng tích lũy sinh lực bền vững.

Hiện nay, Việt Nam đang có 14.790.075ha rừng vào năm 2022, trong đó có

10.134.082ha rừng tự nhiên và 4.655.933 ha rừng trồng[11]. Đây là lợi thế cực kỳ lớn của đất nước, giúp tích lũy nội lực và động lực đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Nhưng khi các diễn biến cực đoan có tính tiếp nối xảy ra do biến đổi khí hậu thì chúng ta không chỉ bị mất đi những lợi ích đang được thụ hưởng mà còn phải hy sinh các lợi ích kinh tế - xã hội để ứng phó và bù đắp cho các mất mát mà biến đổi khí hậu tạo ra.

Biểu diễn thời trang trên nền vải thổ cẩm tại không gian "Thiên đường Tây nguyên" bên hồ Xuân Hương, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng__Nguồn: thanhnien.vn

Hướng đến xây dựng văn hóa thặng dư sinh thái trong thời đại mới

Văn hóa sinh thái là toàn bộ những giá trị văn hóa - xã hội được thể hiện trong thái độ đối xử, trong hành vi tác động và cải biến thiên nhiên nhằm tạo ra môi trường sống phù hợp, đáp ứng nhu cầu sống lành mạnh, phát triển và tiến bộ của con người. Giá trị văn hóa sinh thái là toàn bộ những giá trị do loài người sáng tạo ra và xây dựng nên trong quá trình con người sống, hoạt động và phát triển trong thế giới tự nhiên - trong hệ sinh thái. Con người là một bộ phận của giới tự nhiên luôn phấn đấu vươn tới vị thế làm chủ muôn loài. Để sống và phát triển, con người vừa dựa vào thiên nhiên, vừa cải tạo thiên nhiên. Văn hóa sinh thái của con người thể hiện rõ rệt hơn ở ý thức và thái độ của con người trong quá trình cải biến giới tự nhiên phục vụ cho cuộc sống của mình. Sự hiểu biết về thế giới tự nhiên, về hệ sinh thái với những quy luật tồn tại và vận động của nó mới chỉ thể hiện trình độ nhận thức có tính nền tảng của văn hóa sinh thái. Nắm được bản chất của sinh thái để cải biến sinh thái trên cơ sở nguyên tắc tồn tại và vận hành của sinh thái, đó

thật sự là biểu hiện đặc thù của văn hóa sinh thái. Sự cải biến, cải tạo giới tự nhiên trong khuôn khổ, trong ngưỡng duy trì sự tồn tại và phát triển của thế giới tự nhiên vừa đem lại điều kiện ngày càng tốt hơn cho cuộc sống và sự phát triển xã hội loài người, vừa bảo đảm sự ổn định và cân bằng sinh thái trong tính cộng sinh của nó - đó mới thật sự là hành vi thể hiện trình độ văn hóa sinh thái cao. Trong khi trí tuệ của loài người (trình độ văn minh) đã lý giải sâu sắc rằng, vũ trụ là một thể thống nhất, thiên nhiên và con người là hòa hợp nhưng trong hành vi cụ thể, con người lại bất chấp tính thống nhất và nguyên lý hòa hợp (trình độ văn hóa), vi phạm quy luật thống nhất và hòa hợp của giới tự nhiên và cuối cùng phải chịu hậu quả về sự trừng phạt nặng nề của thiên nhiên. Tuy nhiên, xã hội càng văn minh thì nhu cầu văn hóa dịch vụ càng nâng cao và đa dạng như là điều kiện phát triển con người. Nhưng, mặt trái do văn hóa dịch vụ đem lại cũng gây ra các tác hại vô cùng to lớn.

Để tránh các hậu quả do tư duy phát triển "duy kinh tế" và đạt được mục tiêu phát triển bền vững, đồng thời sáng tạo nội lực và tạo động lực đột phá cho quốc gia, việc xây dựng hệ văn hóa thặng dư sinh thái[(12)] cho xã hội, đặc biệt là chủ thể doanh nghiệp là hết sức quan trọng và cấp thiết. Để đạt được điều này, *trước hết*, cần xây dựng giá trị cốt lõi của văn hóa doanh nghiệp thích ứng với các mục tiêu phát triển bền vững của nhân loại. Theo đó, phát triển văn hóa thặng dư sinh thái cho xã hội và doanh nghiệp cũng là một loại quá trình đầu tư. Bên cạnh các đầu tư về vật chất (như máy móc thiết bị, các phát minh khoa học, công nghệ...), thông tin và chính sách (thời gian, công sức...), còn là sự chấp nhận các chi phí đầu tư cho môi trường. Quá trình đầu tư này sẽ kéo dài xuyên suốt trong nhiều năm để bảo đảm được sự nhất quán và ổn định về hệ giá trị văn hóa. Tuy thế, sự ổn định này tự nó đã là giá trị và giúp chuẩn hóa suy nghĩ và hành vi của xã hội và doanh nghiệp. Rõ ràng, trước khi xã hội và doanh nghiệp có khả năng hành động chuẩn xác để tạo ra thặng dư cho môi trường, môi sinh, thì sự nhất quán trong hệ giá trị văn hóa bắt buộc phải đạt được.

Hai là, giáo dục ý thức sinh thái, trách nhiệm sinh thái và xây dựng pháp luật sinh thái; nếp sống văn hóa sinh thái toàn dân sẽ là công cụ đối xử, hành động bảo vệ sinh thái một cách đúng đắn ở tầm quốc tế, là trách nhiệm và giải pháp hữu hiệu trong việc bảo vệ ngôi nhà chung - hành tinh xanh, sạch, đẹp của chúng ta.

Ba là, kết hợp các giá trị văn hóa thặng dư sinh thái với các giá trị văn hóa nội sinh. Điều này có ý nghĩa quan trọng giúp xã hội và doanh nghiệp xây dựng nền móng và phát triển hệ văn hóa thặng dư sinh thái môi trường, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa giá trị nhân văn và kinh tế. Đây là hành động vừa phù hợp đạo lý, lương tri, vừa góp phần củng cố sự hài hòa văn hóa dân tộc và thời đại. Nắm bắt tốt sẽ đưa hệ văn hóa Việt Nam lên tầm giá trị thời đại, có khả năng thực hành và hướng dẫn đổi

mới hoạt động hệ thống doanh nghiệp, từ đó sáng tạo thêm nội lực và động lực đột phá phát triển bền vững cho đất nước./.

---

(1) Nguyễn Phú Trọng: "Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc", *Tạp chí Cộng sản*, số 979-2021, tr. 11

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 3, tr. 458

(3) Xem: *https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xi/nghi-quyet-so-33-nqtw-ngay-962014-hoi-nghi-lan-thu-9-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-ve-xay-dung-va-phat-trien-590*

(4) Nguyễn Phú Trọng: "Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc", *Tạp chí Cộng sản*, số 979-2021, tr. 11

(5) Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr. 27

(6) Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, *Sđd*, tr. 21

(7) "Ngoại ứng tiêu cực (tiếng Anh: Negative Externalities) là sự ảnh hưởng của một hoạt động xảy ra bên trong một hệ tác động lên các yếu tố bên ngoài hệ đó; hoặc các hoạt động xảy ra có ảnh hưởng giữa các thành phần trong từng hệ", *Giáo trình Kinh tế Tài nguyên Môi trường, TS. Nguyễn Văn Song - TS. Vũ Thị Phương Thụy, 2006, Đại học Nông nghiệp Hà Nội*, tr. 89

(8) "Tín chỉ carbon (carbon credit) là một thuật ngữ được thiết lập với định hướng giảm lượng khí phát thải carbon trên toàn cầu. Hiện nay, tín chỉ carbon được nhiều quốc gia mua bán như hàng hóa nhằm thu tiền hoặc bị tránh bị xử phạt", xem: Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, ngày 26-4-2023, *https://danchuphapluat.vn/mot-so-van-de-phap-ly-ve-tin-chi-cac-bon*

(9) ""Tẩy xanh" là một khái niệm mà chúng ta thường nghe thấy khi bàn về những hành vi làm sai lệch hay xuyên tạc thông tin trong lĩnh vực này. Về cơ bản, "tẩy xanh" là khi doanh nghiệp công bố thông tin sai lệch để thể hiện rằng mình hành động có trách nhiệm với môi trường", xem: *https://baoxaydung.com.vn/dau-tu-esg-va-nguy-co-tu-hanh-vi-tay-xanh-341399.html*

(10) Vuong Quan Hoang, et al. (2021) Identifying the moral–practical gaps in corporate social responsibility missions of Vietnamese firms: An event-based analysis of sustainability feasibility. Corporate Social Responsibility and Environmental Management 28(1):30-41, xem: *https://onlinelibrary.wiley.com/doi/abs/10.1002/csr.2029*

(11) VNA (2022) Forest covers 42.02% of Vietnam's total area by end of 2021, *https://en.vietnamplus.vn/forest-covers-4202-of-vietnams-total-area-by-end-of-2021/235254.vnp*, xem: *https://en.vietnamplus.vn/forest-covers-4202-of-vietnams-total-area-by-end-of-2021/235254.vnp*

(12) Văn hóa thặng dư sinh thái là tập hợp các thái độ, giá trị, niềm tin và hành vi bảo vệ và tôn tạo môi trường được chia sẻ bởi một cộng đồng nhằm giảm tác động tiêu cực của con người tới môi trường, giúp bảo tồn và phục hồi thiên nhiên. Đây được xem là giải pháp để con người có

thể sống hòa hợp với thiên nhiên và hướng tới bảo vệ môi trường một cách dài hạn và bền vững, Vuong, Q. H. (2021). The semiconducting principle of monetary and environmental values exchange. Economics and Business Letters, 10(3), 284-290, *https://reunido.uniovi.es /index.php/EBL/article/view/15872*

TAG VĂN HÓA XÃ HỘI ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÀI CÙNG CHỦ ĐỀ

Quảng Ninh phát huy các giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới *(14/11/2023)*

Nguồn nhân lực trong thúc đẩy các động lực tăng trưởng của Thủ đô Hà Nội *(08/10/2023)*

Hội nghị Văn hóa tỉnh Bình Phước năm 2023 *(12/08/2023)*

Xu hướng lao động từ thành thị quay trở về nông thôn hiện nay *(09/07/2023)*

Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội góp phần hiện thực hóa bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam *(15/06/2023)*

Quy hoạch đô thị nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam hiện nay *(22/05/2023)*

Tạp chí Cộng sản

NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP PHỤ TRÁCH: PGS,TS. **PHẠM MINH TUẤN**

Bộ Biên tập:
Địa chỉ: Số 28, Trần Bình Trọng - thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024 39429753 - Fax: 024 39429754
Email: tccs.dientu@gmail.com

Cơ quan Thường trực tại miền Trung - Tây Nguyên:
Địa chỉ: Số 69, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: (080) 51 301; Fax: (080) 51 303

Cơ quan Thường trực tại miền Nam:
Địa chỉ: Số 19 Phạm Ngọc Thạch,
Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (080) 84083; Fax: (080) 84081

Văn phòng đại diện tại thành phố Cần Thơ:
Địa chỉ: Phòng 302, Khu Hiệu Bộ, Học viện Chính trị Khu vực IV, số 6 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), thành phố Cần Thơ
Điện thoại/Fax: (0292) 6250868

HÀNH CHÍNH ĐIỆN TỬ

LIÊN HỆ GỬI BÀI VÀ ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

LIÊN HỆ QUẢNG CÁO: 080 46138

@Bản quyền thuộc về Tạp chí Cộng sản
Giấy phép số 436/GP-BTTTT ngày 14-10-2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
Mọi hành động sử dụng nội dung đăng tải trên Tạp chí Cộng sản điện tử tại địa chỉ www.tapchicongsan.org.vn *phải dẫn nguồn và có sự đồng ý bằng văn bản của Tạp chí Cộng sản*